TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HSST
Ngày: 14/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Đặng Quốc Hà - Phó phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cẩm Xuyên.
+ Ông Trần Hữu Dương - Phó chủ tịch Hội nông dân huyện Cẩm Xuyên.
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê H Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Chiều ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/HSST ngày 10/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 30/10/2019 đối với bị cáo:

* Họ và tên **Trương Công T**, sinh 14 tháng 6 năm 2001, tại xã Cẩm M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT và chổ ở: Thôn Mỹ L, xã Cẩm M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Trương Huy A, sinh năm 1977, con bà: Dương Thị N, sinh năm 1978, đều trú tại: Thôn Mỹ L, xã Cẩm M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú'' kể từ ngày 29/7/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Trương Huy A, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: Thôn Mỹ L, xã Cẩm M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

* *Bị hại*: Bà Dương Thị H, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Lao động tự do (Có mặt).

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1971; nghề nghiệp: Lao động tự do (Có mặt).

Đều trú tại: Thôn Đông H, xã Cẩm V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Nguyễn Trung K, sinh ngày: 05/8/2001; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn 10, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Anh Đặng Văn M, sinh năm 2000; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn 4, xã Cẩm H, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Giáp L, sinh năm 1994; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Tam T, xã Cẩm V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Anh Phan Văn H, sinh năm 1998; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Tùng L, xã Thạch Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/6/2019, sau khi mượn xe máy điện của anh Nguyễn Trung K (trú tại Thôn 10, xã Cẩm Q, huyện C), Nguyễn Công Tđi ra thành phố Hà Tĩnh chơi điện tử. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe theo dọc theo đường Quốc lộ 1A về huyện Cẩm Xuyên. Do thiếu tiền trả nợ cho một người đã vay để tiêu xài cá nhân, trên đường về T đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà gia đình bà Dương Thị H và ông Trần Văn T, thuộc địa phận thôn Đông H, xã Cẩm V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (là bố, mẹ của anh Trần Văn H - bạn học cùng lớp), để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, thấy nhà gia đình bà H đang mở cửa, T dừng xe đứng trước cửa hàng đối diện nhà gia đình bà H quan sát, chờ gia đình bà H ra khỏi nhà để đột nhập lấy trộm tài sản. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, thấy bà H đi ra khỏi nhà, khóa cổng lại, T đi bộ sang nhà gia đình bà H rồi men theo ngách nhỏ phía bên trái nhà gia đình bà H giáp nhà bà Nguyễn Thị L, ra phía sau phòng bếp của nhà bà H. T nhặt 01 chiếc thìa bằng kim loại để cạy cửa nhưng không được nên vứt và dùng tay mở được cửa. Sau khi vào được phòng bếp, T đi lên phòng ngủ thấy chiếc tủ gỗ đựng quần áo nên mở cửa bên trái tủ thấy 01 con lợn nhựa nhỏ màu H (dùng để đựng tiền tiết kiệm), T mở tiếp cánh cửa tủ bên phải nhưng bị khóa nên đã dùng hai tay mở phần kính và đã làm vỡ phần dưới của kính. T lấy ra 02 con lợn nhựa (con to màu xanh, con nhỏ màu H, loại dùng để đựng tiền tiết kiệm), lấy cả 03 con lợn nhựa ra đặt xuống nên nhà. Cùng lúc đó, nghe tiếng xe mô tô bên ngoài, sợ bị lộ nên đã lấy 01 con lợn nhựa màu xanh to và nặng nhất đi ra theo lối đột nhập ban đầu. Trên đường đi ra phòng bếp, T lấy 01 chiếc kéo bằng kim loại. Khi ra đến phía sau nhà, T dừng tại ngách nhỏ, dùng kéo cắt phần dưới bụng con lợn nhựa, lấy tiền trong lợn bỏ vào túi áo khoác, đồng thời vứt lợn nhựa và chiếc kéo rồi ra lấy xe máy điện đi về. Do xe bị hết điện nên T dắt bộ đến quán Internet gần ngã tư đường tránh, thuộc địa phận xã Cẩm V, huyện C, vào quán thuê mạng Internet nhắn tin cho anh K đến lấy xe; nhắn tin cho anh Phan Văn H, anh Nguyễn Giáp L và anh Đặng Văn M đến lấy tiền nợ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày anh K đến, T trả xe và đưa cho Kiên 8.000.000đồng, trong đó T nhờ K trả nợ cho anh Đặng Văn M 7.000.000đồng, còn 1.000.000 đồng T cho anh K. Cùng lúc đó, anh Phan Văn H đi xe mô tô đến rồi cùng T đi xe máy ra thành phố Hà Tĩnh để chuộc điện thoại của T, khi ra đến nơi quán đóng cửa nên T đưa cho anh H 8.500.000 đồng, trong đó trả nợ anh Huỳnh 7.900.000 đồng, cho anh H

600.000đồng, nói là tiền trúng số. Tiếp đó, anh H chở T về quán Internet Black gần ngã tư xã Cẩm V, T gặp anh H (Không rõ nhân thân, địa chỉ, được anh Nguyễn Giáp L nhờ lấy tiền nợ tại T), T đưa cho anh H15.000.000đồng. Số tiền còn lại, T tiêu xài cá nhân hết 600.000 đồng, còn 2.900.000 đồng đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên thu giữ. Tổng số tiền Trương Công T chiếm đoạt của gia đình bà Dương Thị H và ông Trần Văn T là 35.000.000đồng.

* *Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng*: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ, xử lý các vật chứng:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 7.000.000 đồng, thu của Đặng Văn M; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 1.000.000 đồng, thu của Nguyễn Trung K; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 15.000.000 đồng, thu của Trương Công T do H trả lại; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 2.900.000 đồng, thu của Trương Công T; 01 chiếc thìa làm bằng kim loại, dài khoảng 15cm, màu bạc, loại thìa thường sử dụng ăn uống, thu tại hiện trường. Các vật chứng này đã trả lại cho gia đình bị hại.

- 01 xe máy điện nhãn hiệu JILI, số loại SH, màu đỏ, biển kiểm soát 38MĐ1-639.39, số máy M60V500W1607, số khung FHAMGJ900186, xe đã qua sử dụng; thu của Nguyễn Trung K; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012743, do Công an huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 12/9/2016, mang tên Nguyễn Trung K, thu của K. Các vật chứng này đã trả lại cho Nguyễn Trung K.

- 01 chiếc kéo làm bằng kim loại, dài 23 cm, phần lưỡi bị rỉ sét, dài 14 cm, phần cán dài 09cm được bọc nhựa màu xanh, trên lớp nhựa có hàng chữ màu trắng; 01 con lợn nhựa màu xanh, có kích thước (24 x 20 x 18 cm), phần dưới bị một vết rách dài 17cm. Số vật chứng này chưa xử lý.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại 25.900.000 đồng cho gia đình bị hại bà Dương Thị H. Đồng thời, gia đình Trương Công T đã bồi thường số tiền còn thiếu là 9.100.000 đồng cho bị hại. Nay gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 35.000.000đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSCX ngày 09/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố Trương Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91, Khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Công T mức án từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy rằng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trương Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 07/6/2019, tại nhà gia đình bà Dương Thị H và ông Trần Văn T, thuộc địa phận thôn Đông H, xã C, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Trương Công T đã lén lút, đột nhập chiếm đoạt 01 con lợn nhựa màu xanh, bên trong đựng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành của gia đình bà H. Tổng trị giá tài sản của gia đình bà Dương Thị H bị Trương Công T chiếm đoạt là 35.000.000đồng.

Hành vi trên của Trương Công T đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Để có tiền tiêu xài, trả nợ cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản rồi có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, với tổng số tiền 35.000.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và chỉ một mình bị cáo thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động nhờ gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sữa chữa sai lầm; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Mặt khác, tại thời điểm phạm tội, bị

cáo mới 17 tuổi, 11 tháng, 23 ngày nên được hưởng chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, khi phạm tội bị cáo còn ngồi trên ghế nhà trường, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội để sửa chữa sai lầm, được tiếp tục học hành, hòa nhập với cộng đồng xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại 25.900.000 đồng cho bị hại thay cho việc bồi thường. Đồng thời, bị cáo đã tác động nhờ gia đình bồi thường số tiền còn thiếu cho bị hại là 9.100.000 đồng . Hiện nay gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 35.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 con lợn nhựa bị một vết rách dài 17cm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Phan Văn H và Đặng Văn M là người được T trả nợ. Quá trình điều tra xác định khi trả tiền T không nói số tiền trên do trộm cắp mà có và những người này không biết nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Trung K là người được T cho tiền và nhờ trả tiền cho anh Đặng Văn M; đồng thời Klà chủ sở hữu chiếc xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1-639.39 do Trương Công T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định Kiên không biết số tiền T đưa do phạm tội mà có, không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông tên H là người được Nguyễn Giáp L nhờ lấy tiền nợ từ T, T không biết nhân thân, địa chỉ nên không xác định được; Nguyễn Giáp L được T trả nợ, không có mặt tại địa phương, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91, Khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Công T **15 (Mười lăm)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách **30 (Ba mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Công T cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách .

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23cm, phần lưỡi bị rỉ sét dài 14cm, phần cán dài 09cm được bọc nhựa màu xanh, trên lớp nhựa có hàng chữ màu trắng.

- 01 con lợn nhựa màu xanh, có kích thước (24 x 20 x 18 cm), phần dưới bị một vết rách dài 17cm.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2019 giữa ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự tỉnh huyện Cẩm Xuyên)

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Trương Công T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Hữu Dương	**Đặng Quốc Hà**	**Nguyễn Duy Hoàng**